

KẾT LUẬN
CỦA THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY
tại hội nghị tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW
ngày 18/3/2002 Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương Đảng
(Khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể
và 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012

Thực hiện Kế hoạch số 95-KH/TU ngày 17/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tổ chức hội nghị trực tuyến tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002, Hội nghị lần thứ 5, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể (Nghị quyết số 13-NQ/TW) và 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012. Ngày 22/12/2021 Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức hội nghị trực tuyến tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012.

Đồng chí Hồ Thanh Sơn - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy; chủ trì hội nghị, đến tham dự Hội nghị tại điểm cầu chính Hội trường Tỉnh ủy có các đồng chí đại diện Văn phòng Trung ương Đảng; các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh; đại diện lãnh đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đồng chí thành viên Ban chỉ đạo đổi mới, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tỉnh; các đồng chí lãnh đạo huyện ủy, thành ủy; lãnh đạo Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các phòng, ban chuyên môn cấp huyện; một số Hợp tác xã tiêu biểu trên địa bàn các huyện, thành phố tại 11 điểm cầu tại Hội trường huyện ủy, thành ủy.

Sau khi nghe các cấp ủy huyện, lãnh đạo các đơn vị báo cáo tình hình thực hiện, những khó khăn, vướng mắc, đề xuất, kiến nghị trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW và 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012 và một số đại diện hợp tác xã tiêu biểu chia sẻ kinh nghiệm trong quá trình quản lý điều hành hợp tác xã, Thường trực Tỉnh ủy kết luận như sau:

I- VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 13-NQ/TW

Sau 20 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 và 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012, kinh tế tập thể trên địa bàn tỉnh có bước phát triển, thu hút nhiều thành viên tham gia. Toàn tỉnh đã có 449

hợp tác xã với 50.712 thành viên, 1.233 tổ hợp tác với hơn 34.500 thành viên tham gia hoạt động trên nhiều lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, góp phần giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, tiếp nhận chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, các Hợp tác xã nông nghiệp còn có vai trò quan trọng vào tiến trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp, góp phần xây dựng nông thôn mới, xóa đói, giảm nghèo bền vững... Kinh tế tập thể, hợp tác xã còn là tổ chức phát huy tính tự chủ của người dân, tạo điều kiện để người dân được hưởng thành quả từ sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước một cách công bằng, bình đẳng để không ai bị bỏ lại phía sau. Thống nhất nhận thức về các quan điểm phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã; trong đó quan điểm "Khuyến khích việc tích lũy và sử dụng có hiệu quả vốn tập thể trong hợp tác xã", đây là quan điểm thể hiện tính tập thể, phát huy bản chất của hợp tác xã trong phát triển kinh tế - xã hội, là động lực khuyến khích thành viên gắn bó với hợp tác xã. Trong các hợp tác xã kiểu mới, hình thức phân phối, tích lũy được thể hiện trên nguyên tắc công bằng, cùng có lợi, vừa theo vốn góp và theo mức độ sử dụng dịch vụ. Trong quá trình phân phối, các hợp tác xã còn tạo ra được nguồn quỹ không phân chia; một mặt, để mở rộng sản xuất, kinh doanh; mặt khác, tạo nên phúc lợi công cộng để các thành viên trong hợp tác xã được thụ hưởng chung, kết hợp chặt chẽ giữa lợi ích cá nhân với lợi ích tập thể, giữa lợi ích trước mắt và lợi ích lâu dài, là con đường để đưa người dân, hộ gia đình gần hơn với lý tưởng cao đẹp của chủ nghĩa xã hội.

Tuy nhiên, khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã phát triển chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế; tốc độ tăng trưởng còn thấp so với các khu vực kinh tế khác và thiếu ổn định; phát triển không đồng đều giữa các vùng, miền, giữa khu vực nông nghiệp và phi nông nghiệp; sự liên kết, hợp tác với nhau và với các loại hình kinh tế khác còn yếu. Công tác tuyên truyền được quan tâm chỉ đạo thực hiện, nhưng đến nay nhận thức của các thành viên trong kinh tế tập thể chưa toàn diện; phần lớn các Hợp tác xã hoạt động với quy mô nhỏ, công nghệ sản xuất lạc hậu; thị trường đầu ra đối với sản phẩm chưa ổn định, thiếu tính liên kết thực hiện mô hình đối mới quản trị hạn chế mà nguyên nhân là chất lượng sản phẩm, số lượng sản phẩm chưa đáp ứng yêu cầu xuất khẩu, chưa đủ sức cạnh tranh trong kinh tế thị trường và hội nhập kinh tế quốc tế. Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã còn nhiều bất cập; một số cấp ủy, chính quyền chưa nhận thức đầy đủ về vai trò, vị trí của kinh tế tập thể, hợp tác xã; công tác lãnh đạo, chỉ đạo chưa quyết liệt; chưa thật sự quan tâm đến hoạt động của tổ hợp tác, hợp tác xã do đó việc động viên, khích lệ, hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho các hợp tác xã chưa kịp thời; vai trò của Liên minh Hợp tác xã

chưa được phát huy đầy đủ; một số hợp tác xã chưa tuân thủ nghiêm các quy định của pháp luật, còn có biểu hiện hình thức, xa rời bản chất các nguyên tắc và giá trị hợp tác xã; năng lực nội tại của các hợp tác xã còn yếu, chủ yếu dựa vào vốn tự có, chưa tiếp cận được vốn vay từ các tổ chức tín dụng; chưa tạo sự liên kết, hợp tác giữa các tổ chức kinh tế tập thể với nhau và với các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế trong nền kinh tế quốc dân.

II- VỀ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỜI GIAN TỚI

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế và tiếp tục thực hiện đạt, vượt các mục tiêu nhiệm vụ đề ra, nhất là thực hiện tốt Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 và Luật Hợp tác xã năm 2012 Thường trực tỉnh ủy đề nghị các cấp ủy, chính quyền, các sở, ban ngành và Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể cần tích cực chủ động thực hiện tốt một số vấn đề trọng tâm sau:

1- Các cấp ủy đảng, các huyện, thị, thành ủy tiếp tục chỉ đạo thực hiện các chương trình, kế hoạch của tỉnh về phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức cho toàn bộ hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và cho các tầng lớp nhân dân về phát triển kinh tế tập thể, kinh tế hợp tác, thấy rõ bản chất, cơ chế hoạt động của hợp tác xã kiểu mới, vai trò và lợi ích mang lại cho thành viên; củng cố niềm tin của thành viên, hợp tác xã thành viên, cộng đồng xã hội về mô hình hợp tác xã kiểu mới.

2- Tổ chức thực hiện đồng bộ các chính sách hỗ trợ của tỉnh đối với kinh tế tập thể, nhất là thực hiện các chính sách thu hút doanh nghiệp đầu tư vào chế biến nông sản, tạo điều kiện liên kết chuỗi giá trị giữa nông dân, hợp tác xã và doanh nghiệp bền vững, hiệu quả. Đẩy mạnh hiệu quả hoạt động của Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã để hỗ trợ vốn tín dụng cho hợp tác xã; hỗ trợ xây dựng mô hình liên kết chuỗi với doanh nghiệp theo hướng ứng dụng công nghệ cao. Khuyến khích khởi nghiệp sáng tạo theo mô hình hợp tác xã. Tiếp tục rà soát các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012 để kiến nghị sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tế.

3- Đánh giá, phân loại chính xác các hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác hoạt động có hiệu quả, trung bình, yếu kém. Xem xét, bố trí nguồn lực hỗ trợ cho việc xây dựng và nhân rộng các mô hình hoạt động hiệu quả; tư vấn thực hiện tái cơ cấu; giải quyết dứt điểm các hợp tác xã, tổ hợp tác yếu kém, đã ngừng hoạt động để tạo điều kiện cho thành lập các hợp tác xã, tổ hợp tác mới.

4- Xây dựng, tổng kết, nhân rộng các mô hình hợp tác xã hoạt động hiệu quả, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm theo chuỗi giá trị, điển hình tiên tiến gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Thực hiện tốt

Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh hỗ trợ, xây dựng hợp tác xã có sản phẩm gắn với chuỗi giá trị ở tỉnh; hỗ trợ xây dựng thí điểm một số chuỗi giá trị hàng hóa chủ lực để từ đó nhân rộng. Tích cực tham gia các chương trình xúc tiến thương mại để quảng bá sản phẩm và xúc tiến đầu tư, công nghệ.

5- Kiện toàn tổ chức Ban chỉ đạo đổi mới và phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã ở tỉnh và địa phương để thống nhất, đồng bộ, xuyên suốt trong công tác chỉ đạo, phối hợp, điều hành thực hiện Nghị quyết và thi hành Luật. Phát huy vai trò nòng cốt của Liên minh Hợp tác xã tỉnh trong việc hỗ trợ, dẫn dắt, làm cầu nối giữa các hợp tác xã trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra về thi hành Luật Hợp tác xã và thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

Tập trung phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, song song với việc đảm bảo lợi ích của kinh tế hộ gia đình. Đổi mới công tác thành lập hợp tác xã: việc thành lập hợp tác xã phải xuất phát từ điều kiện thực tế, tuyệt đối không chạy theo thành tích, chỉ thành lập hợp tác xã mới khi có đủ điều kiện, nhất là nhân sự, bộ máy quản lý điều hành (phải có năng lực, trình độ chuyên môn quản lý, có uy tín, tâm huyết đối với việc hoạt động phát triển hợp tác xã). Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực cho hợp tác xã để nâng cao năng lực, trình độ cho hội đồng quản trị, Giám đốc, ban kiểm soát về kỹ năng quản lý, điều hành và tổ chức sản xuất kinh doanh của hợp tác xã, lao động trực tiếp của hợp tác xã; thực hiện tốt việc thí điểm đưa cán bộ có trình độ cao đẳng, đại học về làm việc tại hợp tác xã.

6- Tổ chức lại sản xuất, phát triển các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả gắn với quá trình chuyển đổi số, kinh tế số, phát triển mạnh mẽ, hợp lý phù hợp với hệ thống hợp tác xã. Đẩy mạnh sản xuất theo chuỗi liên kết, điều kiện cho các hợp tác xã kết nối với các doanh nghiệp để tham gia tích cực xây dựng chuỗi liên kết từ khâu tổ chức sản xuất đến gắn với chế biến tiêu thụ nông sản, hình thành vùng nguyên liệu lớn, kết nối cung cầu của các mặt hàng nông sản chủ lực của địa phương, liên kết rải vụ thu hoạch nông sản để chủ động cung ứng và hạn chế hiện tượng thừa cung ở một số thời điểm trong năm.

Tiếp tục nghiên cứu, kịp thời tháo gỡ những khó khăn vướng mắc để đảm bảo chính sách thực sự đi vào cuộc sống, đặc biệt về tài chính, tín dụng cho hợp tác xã. Tạo điều kiện thuận lợi để các hợp tác xã tiếp cận có hiệu quả các chính sách, nguồn lực đầu tư, được hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường, quảng bá sản phẩm, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu để hoạt động ổn định và phát triển bền vững.

7- Đẩy mạnh phát triển, nhân rộng các mô hình hợp tác xã kiểu mới trên địa bàn. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp phải trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng và phát triển hợp tác xã, đảm bảo các hợp tác xã phải được thành lập và hoạt động hiệu quả, thực chất, đúng pháp luật. Tạo điều kiện cho các hợp tác xã về đất đai, tiếp cận các nguồn vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh, nhất là hỗ trợ phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục ảnh hưởng của đại dịch COVID-19. Tăng cường hướng dẫn các hợp tác xã đổi mới hoạt động, tiếp tục đầu tư trang thiết bị, ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ vào hoạt động sản xuất, kinh doanh. Đồng thời, từng bước mở rộng quy mô, thu hút ngày càng nhiều thành viên tham gia vào hợp tác xã, góp phần tạo việc làm và tạo ra nhiều sản phẩm hàng hóa chất lượng cao để nâng cao thu nhập, góp phần cải thiện đời sống người dân trên địa bàn tỉnh. Chú trọng, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát thực hiện phong trào thi đua, tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm trong chỉ đạo phong trào, biểu dương, khen thưởng, động viên kịp thời các tập thể, cá nhân thi đua, phấn đấu hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao liên quan đến kinh tế tập thể, hợp tác xã.

8- Phát huy mạnh mẽ vai trò của Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể trong phát triển kinh tế tập thể trong việc tuyên truyền, vận động thành viên tham gia hợp tác xã; động viên, khuyến khích các đoàn viên, hội viên đi đầu tham gia xây dựng các mô hình điểm về kinh tế tập thể, như: hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tổ hợp tác trên các lĩnh vực, nhất là trong xây dựng nông thôn mới.

Trên đây là kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về hội nghị trực tuyến tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa IX) về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể và 10 năm thi hành Luật Hợp tác xã năm 2012 trên địa bàn tỉnh. Đề nghị Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cấp ủy, tổ chức đảng triển khai, thực hiện nghiêm kết luận này, báo cáo kết quả thực hiện cho Thường trực Tỉnh ủy.

Nơi nhận:

- Các đ/c TUV,
- Các cấp ủy trực thuộc,
- Các BCS đảng, đảng đoàn, BTV Tỉnh đoàn,
- CP.VPTU- D, C3,
- Lưu VPTU.

D-M3/KL340/120

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Hồ Thanh Sơn

The first part of the report deals with the general situation of the country. It is a very interesting and informative study of the country's development. The second part of the report deals with the specific details of the country's development. It is a very detailed and thorough study of the country's development. The third part of the report deals with the specific details of the country's development. It is a very detailed and thorough study of the country's development. The fourth part of the report deals with the specific details of the country's development. It is a very detailed and thorough study of the country's development. The fifth part of the report deals with the specific details of the country's development. It is a very detailed and thorough study of the country's development. The sixth part of the report deals with the specific details of the country's development. It is a very detailed and thorough study of the country's development. The seventh part of the report deals with the specific details of the country's development. It is a very detailed and thorough study of the country's development. The eighth part of the report deals with the specific details of the country's development. It is a very detailed and thorough study of the country's development. The ninth part of the report deals with the specific details of the country's development. It is a very detailed and thorough study of the country's development. The tenth part of the report deals with the specific details of the country's development. It is a very detailed and thorough study of the country's development.

